

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 25/2021/HSST
Ngày 31 tháng 5 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đậu Đức Đông

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Thái- Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 18/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Khắc Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 tháng 8 năm 1996 tại thị xã T, tỉnh Nghệ An ; nguyên quán: xã N, N1, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đông Q, xã Đông H, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khắc T, sinh năm 1974; con bà Trần Thị H, sinh năm 1978; vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 10/4/2019 bị TAND tỉnh Nghệ An (xét xử phúc thẩm) xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm theo bản án số 35/2019/HS-PT. Chấp hành xong ngày 10/4/2020 theo Giấy chứng nhận số 09/GCN của Cơ quan THAHS Công an thị xã Thái Hòa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2021 đến nay (có mặt).

- Bị hại:

+ Anh Thò Bá C; sinh năm 1988.

Trú tại: Bản M, xã T, huyện Quế P, tỉnh Nghệ An (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Và Bá D; sinh năm 1988

Trú tại: Bản M, xã Tri Lễ, huyện Q, tỉnh Nghệ An (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Hằng N; sinh năm 1976

Trú tại: Khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1973

Trú tại: Xóm 8, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1978

Trú tại: Xóm Đông Q, xã Đông H, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

+ Anh Vừ Bá T, sinh năm 1987

Trú tại: Bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/02/2021, Nguyễn Khắc Đ một mình đi bộ từ nhà đến bệnh viện Đa khoa khu vực Tây bắc Nghệ An để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ 10 phút cùng ngày, Đức đi đến trước nhà nghỉ Khoa Hòa (đối diện bệnh viện) thuộc xóm X, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An thì phát hiện một chiếc xe ô tô bán tải, BKS 37C-359.95 dừng đậu trước nhà nghỉ Khoa Hòa, phía sau thùng xe ô tô có 03 người đàn ông đang nằm ngủ gồm anh Thò Bá C, anh Và Bá D, anh Vừ Bá T. Đ đi lại gần thì phát hiện trên đầu của những người này có hai chiếc điện thoại di động, trong đó 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno2 F, màu trắng của Và Bá D và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno2 F, màu xanh của anh Thò Bá C. Sau khi quan sát xung quanh không thấy ai Đ lén lút tiếp cận phía sau thùng xe, dùng tay lấy trộm hai chiếc điện thoại trên. Sau khi trộm được Đ đi tìm nơi tiêu thụ để lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 08 giờ ngày 15/02/2021 Đ đến cửa hàng điện thoại của chị Nguyễn Thị Hằng N rồi bán 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno2 F, màu trắng của anh Và Bá D cho chị N với giá 700.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày Đ đưa chiếc điện thoại của anh Thò Bá C đến cửa hàng điện thoại di động của anh Nguyễn Văn P nhờ anh P mở khóa để đem về sử dụng. Đến 12 giờ ngày 16/02/2021 nhận thấy hành vi trộm cắp bị bại lộ nên Đ đã đến cơ quan CSĐT thị xã Thái Hòa đầu thú.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 23/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Thái Hòa kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno2 F, màu trắng số IMEL 1: 969778040500192, số IMEL 2: 869778040500184 của anh Và Bá D bị Đức chiếm

đoạt có giá là 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng). 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno2 F, màu xanh số IMEL 1: 869778041004236, số IMEL 2: 869778041004228 của anh Thò Bá C bị Đ chiếm đoạt có giá là 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Khắc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 – BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h (tái phạm) Khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Đ từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại được tài sản do bị cáo trộm cắp; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hằng N cũng đã nhận được số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) do bà Trần Thị H mẹ bị cáo trả lại trước khi xét xử; trong đơn xin xét xử vắng mặt những người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về vật chứng vụ án: Đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xử lý trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định số 12 ngày 05/03/2021 nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà. Xét thấy tất cả đều đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự. Trong quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào các Điều 292, 293 BLTTHS, Hội đồng xét xử

quyết định xét xử vụ án vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được vào khoảng 02 giờ 10 phút ngày 15/02/2021, trước công nhà nghỉ Khoa Hà thuộc xóm T, xã N, thị xã T. Nguyễn Khắc Đ đã có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Và Bá D và anh Thò Bá C, Lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno2 F, màu trắng số IMEL 1: 969778040500192, số IMEL 2: 869778040500184 của anh Và Bá D trị giá là 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng). 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno2 F, màu xanh số IMEL 1: 869778041004236, số IMEL 2: 869778041004228 của anh Thò Bá C trị giá là 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản mà Đ trộm cắp của anh D và anh C là 6.200.000đ (sáu triệu, hai trăm nghìn đồng) nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 - BLHS năm 2015 như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[4] Xét vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản, gây bất bình trong xã hội. Bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng vì lười lao động, lại muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, vậy cần xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Theo bản án số 35/2019/HS-PT thì ngày 10/4/2019 bị cáo bị TAND tỉnh Nghệ An (xét xử phúc thẩm) xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù cho hưởng án treo ngày 10/4/2020, chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã đầu thú, vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 27/2/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa thấy bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại được tài sản do bị cáo trộm cắp; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hằng N cũng đã nhận được số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) do bà Trần Thị H mẹ bị

cáo trả lại trước khi xét xử; trong đơn xin xét xử vắng mặt, tất cả đều không yêu cầu gì bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xử lý trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 12 ngày 05/03/2021 nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 (tái phạm); Điều 38 - Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/02/2021.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12//2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Buộc bị cáo Nguyễn Khắc Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền & nghĩa vụ liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Ngoan

